

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 11 - BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVII
về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023

Hội nghị lần thứ 11 - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, họp ngày 30/11/2022 đã đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, quyết nghị mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023, cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2022

Năm 2022, là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do giá xăng, dầu, nguyên, vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động tăng ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây nhiều khó khăn, thiệt hại cho sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tin tưởng, tham gia tích cực của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nên đã đạt được kết quả tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực; thực hiện hoàn thành và vượt 14/17 chỉ tiêu Nghị quyết. Kinh tế tăng trưởng khá, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 7,8%, thu hút khách du lịch tăng 146,7% so với nghị quyết; các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh từng bước được khai thác hiệu quả; huy động được sức dân và sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp. Xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, hoạt động du lịch có bước phát triển đột phá; công tác cải tạo vườn tạp đạt kết quả tích cực, từng bước chuyển đổi tư duy sản xuất của người dân. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được chú trọng.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Chất lượng dạy và học, khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm. Các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa được bảo tồn và phát huy; công tác xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trên địa bàn tỉnh được đồng bào các dân tộc hưởng ứng, bước đầu đạt kết quả tốt. An sinh xã hội, đời sống của nhân dân được chăm lo, cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm 5% vượt chỉ tiêu nghị quyết; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, giải quyết việc làm... Công tác cải cách

thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được chú trọng. Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh tiếp tục được quan tâm. Chương trình chuyển đổi số của tỉnh được triển khai đồng bộ, sâu rộng trên cả 03 phương diện: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được chỉ đạo quyết liệt, sát sao. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và đạt được nhiều kết quả. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại được tăng cường; độc lập, chủ quyền được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo.

Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm, quyết liệt và sâu sát hơn. Công tác xây dựng đảng, hệ thống chính trị được chú trọng lãnh đạo, thực hiện đồng bộ, thống nhất và có chuyển biến tích cực, tổ chức bộ máy được củng cố, kiện toàn hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy. Lãnh đạo, chỉ đạo thành công Đại hội Hội Cựu chiến binh và Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Công tác phối hợp giữa các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được tăng cường, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế và nhiều khó khăn, thách thức: Thu ngân sách trên địa bàn không đạt mục tiêu. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục gặp nhiều khó khăn, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa giảm so với năm trước. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp hạng thấp (đứng thứ 59/63 tỉnh, thành phố). Thu hút vốn đầu tư phát triển của các thành phần kinh tế chưa đạt kết quả cao. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quy hoạch, đất đai, tài nguyên môi trường còn xảy ra sai phạm, vi phạm pháp luật. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa. Việc triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, tiến độ xây dựng công trình, giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án ODA còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Cơ sở vật chất trường lớp chưa đảm bảo, chất lượng dạy và học nhiều nơi còn thấp, vẫn còn tỷ lệ cao học sinh ngồi nhầm lớp. Tình hình an ninh trật tự, nhất là an ninh nông thôn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, tình trạng tự tử chưa có chiều hướng giảm. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được phát huy tốt, còn thiếu quyết liệt, chưa chủ động, sáng tạo trong công tác tham mưu triển khai nhiệm vụ, còn nể nang, né tránh, chưa kịp thời trong xử lý các vấn đề tồn đọng; chất lượng tham mưu của cán bộ, công chức tại một số ngành còn thấp, chưa có chiều

sâu, tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết chưa cao; còn cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm kỷ luật. Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong giải quyết một số công việc chưa tốt, chưa hiệu quả. Việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có nơi, có lúc còn hạn chế, lúng túng. Công tác học tập, quán triệt nghị quyết nhiều nơi triển khai còn hình thức.

II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023

Năm 2023, là năm tăng tốc trong việc thực hiện, phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Dự báo nước ta có những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; dịch bệnh Covid-19 có thể kéo dài, chưa kiểm soát được triệt để; biến động về giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào, đà phục hồi tiêu dùng trong nước tạo áp lực lạm phát, chi phí sản xuất tăng cao... Trong tỉnh, tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường; trình độ phát triển kinh tế, hệ thống kết cấu hạ tầng, trình độ dân trí còn thấp; trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm, tổ chức kỷ luật, sự tận tụy của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa cao; tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng được yêu cầu sẽ là rào cản cho sự phát triển của tỉnh. Bên cạnh những khó khăn, tỉnh có những thuận lợi, cơ hội phát triển kinh tế - xã hội đó là: Sự đoàn kết, nhất trí, quyết tâm khắc phục khó khăn của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục được phát huy; phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được đổi mới, sâu sát, quyết liệt, sáng tạo hơn; 03 chương trình mục tiêu quốc gia được tập trung triển khai thực hiện; dự án đường giao thông quốc lộ, tỉnh lộ được xây dựng hoàn thành; hoạt động công nghiệp, dịch vụ, du lịch đang trên đà phục hồi và phát triển... đó sẽ là nền tảng, điều kiện quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023.

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy chủ động, sáng tạo của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị. Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, tập trung thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia, 03 đột phá và 05 nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là các

dự án, công trình trọng điểm. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, quan tâm đời sống người nghèo, người gặp khó khăn, thu nhập thấp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế. Chỉ đạo tổ chức tốt Đại hội Hội Nông dân và Đại hội Công đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) đạt 8%; (2) GRDP bình quân đầu người 38,2 triệu đồng; (3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 3.000 tỷ đồng; (4) Tỷ lệ đô thị hóa 23,4%; (5) Thu hút khách du lịch 2,5 triệu lượt người; (6) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,0%, tương ứng với mức giảm 7.660 hộ; (7) Số tiêu chí nông thôn mới tăng trong năm 136 tiêu chí; (8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 57,8%; (9) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 55,9%; (10) Bình quân 10 bác sĩ/vạn dân, có 43 giường bệnh/vạn dân; (11) 92% thôn biên giới có điện, 66% thôn biên giới có đường giao thông đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới; (12) Tỷ lệ che phủ rừng 58,9%; (13) Tỷ lệ sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh của dân cư đô thị 96,7%, nông thôn 93%; (14) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị 82%; (15) Trên 90% tổ chức cơ sở đảng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; (16) Trên 95% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; (17) Trên 95% xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Tăng cường công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền và ban hành chương trình, kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện có hiệu quả các kết luận hội nghị Trung ương, các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII¹, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị² và Tám lời Bác Hồ căn dặn cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang gắn với việc thực

¹ Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

² Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

hiện đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh; tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đảm bảo kịp thời, thiết thực, hiệu quả gắn với sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh theo quy định. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, có kế hoạch và giải pháp để khắc phục hạn chế, khuyết điểm trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đảng và hệ thống chính trị, công tác nội chính, đảm bảo quốc phòng - an ninh và đối ngoại.

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nhất là tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, cụ thể là triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình số 30-CTr/TU, ngày 15/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh³, Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 13/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁴.

Phát huy vai trò và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có khiếu kiện kéo dài. Quan tâm chỉ đạo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu về số cuộc kiểm tra, giám sát năm 2023; việc kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên, nhất là cấp ủy viên trong việc chấp hành quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Tuyên truyền, vận động nhân dân theo hướng thiết thực, tạo sự đồng thuận, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc; tập trung nắm chắc tình hình đời sống, tư tưởng trong nhân dân để giải quyết kịp thời những vấn đề bất cập, nảy sinh, nhất là những nơi có các dự án đầu tư trọng điểm đang triển khai, vùng

³ Về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

⁴ Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

đồng bào có đạo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, góp phần tháo gỡ những vấn đề bức xúc ngay từ cơ sở.

Lãnh đạo Đảng đoàn hội đồng nhân dân tỉnh tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, trọng tâm là: Đổi mới phương thức trình các nội dung, nâng cao chất lượng thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu tại kỳ họp, đảm bảo thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trước cử tri và nhân dân. Lãnh đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, tập trung khắc phục những yếu kém, khuyết điểm, vướng mắc; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, quyết liệt, sâu sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại; tăng cường ý thức kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác vận động, tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, quyền làm chủ, lắng nghe, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; phát triển tổ chức, thành viên, đoàn viên, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng với nhân dân.

3.2. Về phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và các nghị quyết chuyên đề, nhất là việc tập trung lãnh đạo cụ thể hóa triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết về 03 chương trình mục tiêu quốc gia có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, như: Nghị quyết số 25, 26-NQ/TU, ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁵, Nghị quyết số 28-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh⁶.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, huy động được sự vào cuộc mạnh mẽ, quyết

⁵ Về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; về tăng cường lãnh đạo thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025.

⁶ Về lãnh đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

liệt của các cấp ủy, chính quyền, người dân và doanh nghiệp. Chú trọng xã hội hóa đầu tư, hợp tác công tư, thu hút các nhà đầu tư có năng lực, uy tín đầu tư vào tỉnh. Thúc đẩy đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã gắn với phát huy vai trò làm chủ, tăng cường lợi ích của thành viên.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nghiên cứu xây dựng Đề án chuyển đổi cây ngô sang trồng cây có giá trị kinh tế cao hơn; phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm của tỉnh Hà Giang; thực hiện hiệu quả chương trình cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ; nhân rộng các mô hình tốt. Nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP trở thành hàng hóa, thực hiện xúc tiến thương mại trên các nền tảng thương mại điện tử. Thu hút các doanh nghiệp khoa học chế biến nông, lâm sản và cung ứng sản phẩm để hoàn thiện các chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Triển khai hiệu quả các nội dung Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển chỉnh trang đô thị, xây dựng thôn mới. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) đoạn qua tỉnh Hà Giang. Thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực hoàn thiện kết cấu hạ tầng để nâng tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách; phát triển nguồn thu mang tính bền vững, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế nhất là các doanh nghiệp, hộ gia đình làm dịch vụ du lịch. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng bền vững, tiết kiệm và hiệu quả. Chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ những tháng đầu năm. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, thu hồi đất, giải quyết những tồn tại, vướng mắc kịp thời; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, xây dựng các dự án trọng điểm. Tăng cường công tác kiểm tra các dự án đầu tư, kiên quyết xử lý sai phạm theo quy định.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh. Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động xuất nhập khẩu. Tích cực thực hiện công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, tổ chức khảo sát, xây dựng các tuyến du lịch mới, đặc trưng, kết hợp với các điểm đón khách, giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh. Hỗ trợ xây dựng các Làng văn hóa du lịch tiêu biểu gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo thực chất, không thành tích, không để học sinh ngồi nhầm lớp. Tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, triển khai hiệu quả mô hình các bệnh viện vệ tinh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Đẩy mạnh phong trào xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh; giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc. Triển khai lồng ghép, thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia gắn với các chương trình của tỉnh, các chính sách an sinh xã hội, các giải pháp tạo việc làm cho người lao động. Thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

3.3. Về quốc phòng - an ninh, đối ngoại

Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ổn định. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh. Tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, văn hóa tư tưởng, kinh tế - xã hội và an ninh mạng. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, kiểm chế gia tăng tội phạm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác về an ninh trật tự; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; chú trọng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Tiếp tục đẩy mạnh rà phá bom, mìn, vật nổ và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch về công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử; giải quyết các loại án đảm bảo đúng pháp luật. Chú trọng phát hiện xử lý, đẩy nhanh tiến độ, giải quyết tốt các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, kinh tế, kịp thời.

Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Chủ động, tích cực đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Duy trì, phát triển quan hệ hợp tác toàn diện với các địa phương của Trung Quốc có chung đường biên giới và các đối tác nước ngoài, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam đã thiết lập quan hệ. Tiếp tục đổi mới hoạt động ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Hà Giang đến với bạn bè quốc tế để thúc đẩy phát triển du lịch, thương mại. Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban công tác liên hợp giữa các tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) năm 2023.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết bằng các cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình để triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp để chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương (báo cáo),
- Đảng ủy Quân khu 2,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Đặng Quốc Khánh

**BIỂU 01: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2022**

(kèm theo Nghị quyết số 30-NQ/TU, ngày 02/12/2022 của Tỉnh ủy)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Năm 2022				
				Nghị quyết năm 2022	Ước thực hiện năm 2022	So sánh ước TH năm 2022 với năm 2021	So sánh Ước TH 2022 với NQ (%)	Đánh giá kết quả thực hiện NQ năm 2022
I	VỀ KINH TẾ							
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm	%	5,06	7,5	7,8	2,74	0,3	Vượt
2	GRDP bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	30,60	33,0	34,30	112,09	103,9	Đạt
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	2.736,0	2.800,0	2.565,0	93,75	91,6	Không đạt
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	15,80	20,13	20,13	4,33	0,0	Đạt
5	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	0,9	1,5	2,2	242,3	146,7	Vượt
II	VỀ XÃ HỘI							
6	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm	%	3,75	3	5,00	1,25	2,0	Vượt
7	Số tiêu chí nông thôn mới tăng trong năm	Tiêu chí	75,0	34,0	26,0	34,7	76,5	Không đạt
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	55,0	56,2	56,6	1,60	0,4	Đạt
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	45,3	50,2	50,2	4,90	0,0	Đạt
10	Bình quân Bác sĩ - giường bệnh/vạn dân tương ứng	Bác sĩ Giường bệnh	10,2 40,9	10,5 43,0	9,8 43,0	96,1 105,1	93,3 100,0	Không đạt
11	Thôn biên giới có điện - đường giao thông đạt chuẩn NTM tương ứng	%	75,0	85,0 44,0	85,0 44,0	10,0	0,0 0,0	Đạt
III	VỀ MÔI TRƯỜNG							
12	Tỷ lệ che phủ rừng	%	58,3	58,5	58,5	0,20	0,0	Đạt
13	Tỷ lệ dân cư đô thị - nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh tương ứng	%	92,0 88,2	95,0 90,7	95,0 91,8	3,0 3,60	0,0 1,1	Vượt
14	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất rắn đô thị	%	75,0	82,0	82,0	7,00	0,0	Đạt
IV	VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, AN NINH TRẬT TỰ							
15	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	90,0	90,0	90,0	0,00	0,0	Đạt
16	Tỷ lệ đảng viên hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	95,0	95,0	95,0	0,00	0,0	Đạt
17	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	95,0	95,0	95,0	0,00	0,0	Đạt

**BIỂU 02: CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2023**

(kèm theo Nghị quyết số 30-NQ/TU, ngày 02/12/2022 của Tỉnh ủy)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết đến năm 2025	Thực hiện năm 2022	Nghị quyết năm 2023	Tăng, giảm so với năm 2022 (%)
I	VỀ KINH TẾ					
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm	%	8	7,8	8,0	0,2
2	GRDP bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	55	34,30	38,2	11,4
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	4.000	2.565,0	3.000,0	17,0
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	30,0	20,13	23,40	3,3
5	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	3,0	2,2	2,5	13,6
II	VỀ XÃ HỘI					
6	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm	%	>4,0	5,00	4,0	-1,00
7	Số tiêu chí nông thôn mới tăng trong năm	Tiêu chí		26,0	136,0	423,1
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	60,0	56,6	57,8	1,2
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	60,0	50,2	55,9	5,7
10	Bình quân Bác sĩ - giường bệnh/vạn dân tương ứng	Bác sĩ	10,5	9,8	10,0	0,2
		Giường bệnh	45,0	43,0	43,0	0,0
11	Thôn biên giới có điện - đường giao thông đạt chuẩn Nông thôn mới tương ứng	%	100,0	85,0	92,0	7,0
				44,0	66,0	22,0
III	VỀ MÔI TRƯỜNG					
12	Tỷ lệ che phủ rừng	%	60,0	58,5	58,9	0,40
13	Tỷ lệ dân cư đô thị - nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh tương ứng	%	100,0	95,0	96,7	1,70
				91,8	93,0	1,20
14	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất rắn đô thị	%	>90,0	82,0	82,0	0,0
IV	VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG, AN NINH TRẬT TỰ					
15	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	90,0	90,0	90,0	0,0
16	Tỷ lệ đảng viên hằng năm đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	95,0	95,0	95,0	0,0
17	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	95,0	95,0	95,0	0,0